

Số: 74 /2017/NQ-HĐND

Long An, ngày 08 tháng 12 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

**Về mức giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện  
bằng thuốc thay thế Methadone tại các cơ sở điều trị  
của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Long An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN  
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 8**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 20/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá; Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá; Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014;*

*Căn cứ Thông tư số 35/2014/TT-BYT ngày 13/11/2014 của Bộ Y tế về quy định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở xây dựng giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 38/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ Y tế, Bộ Tài chính về ban hành mức tối đa khung giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;*

Xét Tờ trình số 181/TTr-UBND ngày 07/11 /2017 của UBND tỉnh về mức giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại các cơ sở điều trị của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Long An; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất về mức giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại các cơ sở điều trị của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Long An, như sau:

| STT        | Tên dịch vụ                                       | Đơn vị tính         | Mức giá | Ghi chú   |
|------------|---|---------------------|---------|---|
| <b>I</b>   | <b>Khám (Không bao gồm xét nghiệm và thuốc)</b>   |                     |         |   |
| 1          | Khám ban đầu                                      | đồng/lần khám/người | 30.000  | Tối đa không quá 1 lần/người/quá trình điều trị.  |
| 2          | Khám khởi liệu điều trị                           | đồng/lần khám/người | 21.000  | Tối đa không quá 1 lần/người/quá trình điều trị.  |
| 3          | Khám định kỳ                                      | đồng/lần khám/người | 14.000  | 01 lần/tháng hoặc khám theo yêu cầu.  |
| <b>II</b>  | <b>Cấp phát thuốc (Không bao gồm thuốc)</b>       |                     |         |   |
| 4          | Tại cơ sở điều trị thay thế                       | đồng/lần/người/ngày | 7.000   |   |
| 5          | Tại cơ sở cấp phát thuốc điều trị thay thế        | đồng/lần/người/ngày | 6.000   |   |
| <b>III</b> | <b>Tư vấn (không bao gồm thuốc và xét nghiệm)</b> |                     |         |   |
| 6          | Tư vấn cá nhân                                    | đồng/lần/người      | 10.000  | - Không quá 14 lần/năm (Năm điều trị đầu tiên).<br>- Không quá 4 lần/năm (Năm điều trị thứ hai).<br>- Tư vấn khác theo yêu cầu của bệnh nhân. |
| 7          | Tư vấn nhóm                                       | đồng/lần/người      | 5.000   | - Không quá 6 lần/năm (Năm điều trị đầu tiên).<br>- Không quá 4 lần/năm (Năm điều trị thứ hai).   |

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Long An khóa IX, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 08/12/2017 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2018./.

**Nơi nhận:**

- UB Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- VP.QH, VP.CP "TP.HCM" (b/c);
- Ban Công tác đại biểu của UBTWQH (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- TT.TU (b/c);
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Long An;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Các sở ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ và CV VP. HĐND tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Phòng Công báo - VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

